

### **Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật**

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;

- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;

- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;

- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.

- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;

- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;

- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);

- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;

- Tiến độ cung cấp hàng hóa;

- Yếu tố thân thiện môi trường;

- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);

- Các yếu tố cần thiết khác.



### **Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt<sup>1</sup>:**

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSĐT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung các tiêu chí đánh giá về kỹ thuật sử dụng cho gói thầu, bao gồm:

<b>TT</b>	<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b>
1	Xuất xứ hàng hoá; Hãng sản xuất	E-HSĐT nêu rõ hãng và nước sản xuất tất cả hàng hoá yêu cầu	Đạt
		E-HSĐT không nêu rõ hãng, nước sản xuất hoặc không cung cấp sau khi đã được yêu cầu làm rõ theo quy định	Không đạt
2	Thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ và model/ký mã hiệu	- Có lập bảng tuyên bố đáp ứng thể hiện hàng hóa có đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ (theo chi tiết từng loại hàng hóa tại Chương V) và model/ký mã hiệu của hàng hóa đáp ứng tương đương hoặc cao hơn yêu cầu của E-HSMT. Hàng hóa sản xuất năm 2025, mới 100% - Nhà thầu kê khai đầy đủ thông tin về thông số kỹ thuật, nguồn gốc xuất xứ, nhà sản xuất, ký mã hiệu/model (nếu có), nhà cung ứng của hàng hóa:	Đạt

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

TT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
		<p>+ Số lượng hàng hóa kê khai theo Bảng số 01, Mục 2, Chương V, E-HSMT.</p> <p>+ Nội dung kê khai theo Biểu 1 Chương V.</p> <p>- Tất cả các chủng loại hàng hóa cung cấp cho gói thầu có thông số kỹ thuật đáp ứng hoặc đáp ứng tốt hơn yêu cầu được thể hiện trong E-HSMT và Hồ sơ thiết kế được đính kèm TBMT</p>	
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
3	<p>Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa.</p>	<p>Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế, cụ thể:</p> <p>- Có thuyết minh phương án vận chuyển, phương tiện vận chuyển đến đơn vị sử dụng. Có phương án bố trí nhân sự hợp lý, vị trí đảm nhận công việc. Biện pháp bảo quản để đảm bảo về chất lượng của thiết bị trong quá trình vận chuyển, lắp đặt.</p> <p>- Phương án tập kết thiết bị và lưu kho tại đơn vị sử dụng, chuẩn bị cho công tác thi công lắp đặt.</p>	Đạt
		<p>- Không có thuyết minh phương án vận chuyển, phương tiện vận chuyển đến đơn vị sử dụng hoặc:</p> <p>Không có phương án bố trí nhân sự hợp lý, vị trí đảm nhận công việc hoặc: Không có biện pháp bảo quản để đảm bảo về chất lượng của thiết bị trong quá trình vận chuyển, lắp đặt hoặc: - Không có phương án tập kết thiết bị và lưu kho tại đơn vị sử dụng, chuẩn bị cho công tác thi công lắp đặt.</p>	Không đạt

2016/01/01  
 TH  
 17/01/2016

TT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
4	<p>Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì; năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng; cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế khả năng lắp đặt thiết bị, hàng hoá.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian bảo hành đối với hàng hóa <math>\geq</math> 24 tháng.</li> <li>- Trường hợp nhà thầu cam kết có năng lực tự thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, bảo trì: Nêu rõ địa chỉ, số điện thoại và phương án triển khai bảo hành, bảo trì.</li> <li>- Trường hợp nhà thầu ký hợp đồng nguyên tắc với đơn vị có đủ khả năng thực hiện nghĩa vụ bảo hành, bảo trì: Nêu rõ địa chỉ, số điện thoại và phương án triển khai bảo hành, bảo trì, Tài liệu xác định đơn vị đã ký hợp đồng nguyên tắc hoạt động kinh doanh phù hợp nội dung gói thầu.</li> <li>- Nhà thầu có cam kết đáp ứng cung cấp phụ tùng thay thế, dịch vụ sau bán hàng: 03 năm kể từ ngày bàn giao đưa hàng hóa vào sử dụng.</li> <li>- Bảo trì <math>\geq</math> 02 lần/năm trong thời gian bảo hành.</li> </ul>	Đạt
		<p>Thời gian bảo hành đối với hàng hóa &lt; 12 tháng hoặc:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp nhà thầu cam kết có năng lực tự thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, bảo trì: Không nêu rõ địa chỉ, số điện thoại và phương án triển khai bảo hành, bảo trì hoặc: Trường hợp nhà thầu ký hợp đồng nguyên tắc với đơn vị có đủ khả năng thực hiện nghĩa vụ bảo hành, bảo trì: Không nêu rõ địa chỉ, số điện thoại và phương án triển khai bảo hành, bảo trì; Không có tài liệu xác định đơn vị đã ký hợp đồng nguyên tắc hoạt động kinh doanh phù hợp nội dung gói thầu hoặc: Nhà thầu không có cam kết đáp ứng cung cấp phụ tùng thay thế, dịch vụ</li> </ul>	Không đạt

TT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	sau bán hàng: 03 năm kể từ ngày bàn giao đưa hàng hóa vào sử dụng hoặc: - Bảo trì < 02 lần/năm trong thời gian bảo hành.		
5	Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường	- Hàng hóa thích ứng về địa lý, môi trường: Khu vực Miền Trung Việt Nam	Đạt
		-Hàng hóa không thích ứng về địa lý, môi trường: Khu vực Miền Trung Việt Nam	Không đạt
6	Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết	Hàng hóa không gây ô nhiễm môi trường không khí, nước	Đạt
		Hàng hóa gây ô nhiễm môi trường không khí, nước nhưng không có biện pháp giải quyết	Không đạt
7	Các yếu tố về điều kiện thương mại, đào tạo, chuyển giao công nghệ	Có cam kết hướng dẫn sử dụng sau ngày bàn giao hàng hoá đưa vào sử dụng tối đa 02 ngày	Đạt
		Không có cam kết hướng dẫn sử dụng sau ngày bàn giao hàng hoá đưa vào sử dụng hoặc > 02 ngày	Không đạt
8	Tiến độ cấp hàng	Tổng tiến độ hoàn thành gói thầu: <= 30 ngày. Trong đó, thể hiện đầy đủ, cụ thể, chi tiết: Thời gian Gia công, Thời gian vận chuyển, Thời gian lắp đặt và Thời gian thí nghiệm cho từng loại hàng hóa theo danh mục hàng hóa của gói thầu.	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
9	Giấy chứng nhận (C/O), (C/Q)	Có cam kết cung cấp đầy đủ C/O(Đối với hàng hóa sản xuất trong nước thì có chứng nhận xuất xưởng), C/Q.	Đạt

TT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
		Không có cam kết cung cấp đầy đủ C/O (Đối với hàng hóa sản xuất trong nước thì có chứng nhận xuất xưởng), CQ.	Không đạt
10	Tài liệu kỹ thuật, cataloge, ISO và các yêu cầu cụ thể	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp đầy đủ cataloge, tài liệu kỹ thuật, ISO và các yêu cầu cụ thể theo quy định tại Mục 1.2 – Chương V.</li> <li>- Có đính kèm hình ảnh đối với danh mục hàng hóa nêu tại Bảng số 02, Mục 2 Chương V, E-HSMT.</li> </ul>	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
<b>KẾT LUẬN</b>		E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt	Đạt
		E-HSMT được đánh giá không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi Không đạt ít nhất một nội dung trở lên.	Không đạt